

Số: 128/2020/QĐST-HNGĐ

Phú Mỹ, ngày 22 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 216/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Phạm Thị Mỹ L, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện V, Thành phố Cần Thơ.

Ông Trần Duy T, sinh năm 1987. Địa chỉ: Tổ A, khu phố O, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Phạm Thị Mỹ L và ông Trần Duy T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, Thành phố C nên quan hệ hôn nhân giữa bà L và ông T là hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân, bà L và ông T có phát sinh mâu thuẫn vợ chồng và cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Ngày 12-6-2020, Thẩm phán tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng, về các vấn đề khác liên quan đến hôn nhân và gia đình. Tại phiên hòa giải, bà Phạm Thị Mỹ L và ông Trần Duy T giữ nguyên yêu cầu ly hôn, kết quả hòa giải đoàn tụ không thành.

[2] Những nội dung mà các đương sự thỏa thuận được theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Mỹ L và ông Trần Duy T thuận tình ly hôn.

[2.2] Về con chung: Không có.

[2.3] Về tài sản chung: Bà L và ông T không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[2.4] Về các vấn đề khác: Không có.

[2.5] Về lệ phí: Bà Phạm Thị Mỹ L và ông Trần Duy T mỗi người tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Xét thấy, sự thỏa thuận nêu trên là tự nguyện, bảo đảm quyền lợi chính đáng của người vợ, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Mỹ L và ông Trần Duy T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 32 do xã T, huyện V, Thành phố C cấp ngày 12-6-2019 không còn giá trị sử dụng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực).

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Phạm Thị Mỹ L và ông Trần Duy T phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0001060 ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Bà Phạm Thị Mỹ L và ông Trần Duy T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TX. Phú Mỹ;
- Nơi ĐKKH: UBND xã T,
- Chi cục THADS TX. Phú Mỹ;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ, VP.

Đã ký

Bùi Xuân Thường